UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI **TRUNG TÂM PHỤC VỤ HÀNH CHÍNH CÔNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 1021 /QĐ-TTPVHCC	*Hà Nội, ngày 29 tháng 7 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công bố thủ tục hành chính nội bộ lĩnh vực Quản lý đê điều và phòng, chống thiên tai thuộc phạm vi chức năng quản lý của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội

GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM PHỤC VỤ HÀNH CHÍNH CÔNG THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Quyết định số 1827/QĐ-BNNMT ngày 20/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc công bố thủ tục hành chính lĩnh vực Quản lý đê điều và phòng, chống thiên tai thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường;

Căn cứ Quyết định số 105/QĐ-UBND ngày 09/01/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội về việc Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội ủy quyền cho Giám đốc Trung tâm phục vụ hành chính công Hà Nội thực hiện một số nhiệm vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường thành phố Hà Nội tại Công văn số 9864/SNNMT-TLPCTT ngày 16/07/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này 02 thủ tục hành chính nội bộ lĩnh vực Quản lý đê điều và phòng, chống thiên tai thuộc phạm vi quản lý của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày ký.

Điều 3. Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường, Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công, Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố, Thủ trưởng các sở, ban, ngành Thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các phường, xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- Cục KSTTHC - Bộ Tư pháp;
- Thường trực: Thành ủy, HĐND TP;
- UBND TP: Chủ tịch, các PCT;
- Cổng Thông tin điện tử Thành phố;
- Trung tâm PVHCC: GĐ, PGĐ; các phòng, đơn vị thuộc TT;
- Lưu: VT, TTPVHCC.

(để báo cáo)

GIÁM ĐỐC

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
TRUNG TÂM PHỤC VỤ HÀNH CHÍNH CÔNG
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Phan Văn Phúc

THỦ TỤC HÀNH CHÍNH NỘI BỘ LĨNH VỰC QUẢN LÝ ĐÊ ĐIỀU VÀ PHÒNG, CHỐNG THIÊN TAI THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI.

(Kèm theo Quyết định số 1021/QĐ-TTPVHCC ngày 29 tháng 7 năm 2026 của Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố Hà Nội)

Phần I
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH NỘI BỘ

T T	Tên thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện	Thời hạn giải quyết
I	**Thủ tục hành chính nội bộ thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp tỉnh (02 TTHCNB)**			
01	Phê duyệt việc tiếp nhận viện trợ quốc tế khẩn cấp để cứu trợ không thuộc thẩm quyền quyết định của Thủ tướng Chính phủ (cấp tỉnh)	Quản lý đê điều và phòng, chống thiên tai	Cơ quan chủ quản gồm Ủy ban nhân dân Thành phố, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố	03 ngày kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ.
02	Phê duyệt Văn kiện, điều chỉnh Văn kiện viện trợ quốc tế khẩn cấp để khắc phục hậu quả thiên tai không thuộc thẩm quyền quyết định chủ trương tiếp nhận của Thủ tướng Chính phủ (cấp tỉnh)	Quản lý đê điều và phòng, chống thiên tai	Cơ quan chủ quản gồm Ủy ban nhân dân Thành phố, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố	- Trường hợp cơ quan chủ quản lấy ý kiến các cơ quan có liên quan: thời gian các cơ quan liên quan có văn bản trả lời tối đa không quá 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản của cơ quan chủ quản. - Trường hợp cơ quan chủ quản không lấy ý kiến các cơ quan có liên quan: Thủ trưởng cơ quan chủ quản xem xét, quyết định việc phê duyệt Văn kiện, điều chỉnh Văn kiện viện trợ quốc tế khẩn cấp để khắc phục hậu quả thiên tai.

Phần II
NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA TỪNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH NỘI BỘ

I. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH NỘI BỘ THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA CẤP TỈNH

1. Thủ tục: Phê duyệt việc tiếp nhận viện trợ quốc tế khẩn cấp để cứu trợ không thuộc thẩm quyền quyết định của Thủ tướng Chính phủ (cấp tỉnh)

a) Trình tự thực hiện

- *Bước 1*: Chủ khoản viện trợ lập hồ sơ tiếp nhận viện trợ quốc tế khẩn cấp đối với các khoản viện trợ không thuộc nội dung liên quan đến an ninh, quốc phòng, tôn giáo; các khoản viện trợ chưa xác định cơ quan chủ quản, các khoản viện trợ có nội dung nhập khẩu hàng hóa thuộc thẩm quyền quyết định của Thủ tướng Chính phủ để cứu trợ và trình cơ quan chủ quản.

- *Bước 2:* Cơ quan chủ quản của khoản viện trợ chủ trì, tổ chức lấy ý kiến của các cơ quan liên quan.

- *Bước 3*: Trong thời hạn 03 ngày kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ, Thủ trưởng cơ quan chủ quản của khoản viện trợ xem xét, phê duyệt việc tiếp nhận viện trợ quốc tế khẩn cấp để cứu trợ.

b) Cách thức thực hiện:

- Nộp hồ sơ trực tiếp tại Chi cục Thủy lợi và Phòng, chống thiên tai Hà Nội (trường hợp cơ quan chủ quản là Ủy ban nhân dân Thành phố).

- Nộp hồ sơ trực tiếp tại Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Hà Nội (trường hợp cơ quan chủ quản là Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố).

c) Thành phần, số lượng hồ sơ:

***** Thành phần hồ sơ

- Tờ trình về việc phê duyệt tiếp nhận viện trợ quốc tế khẩn cấp để cứu trợ (nội dung tại Phụ lục I Nghị định 50/2020/NĐ-CP);

- Văn bản của Bên viện trợ thông báo hoặc thỏa thuận viện trợ, danh mục các khoản viện trợ (có bản dịch tiếng Việt kèm theo);

- Các tài liệu khác liên quan đến khoản viện trợ theo quy định của pháp luật.

***** Số lượng hồ sơ: Không quy định.

d) Thời hạn giải quyết: Trong thời hạn 03 ngày kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ.

đ) Đối tượng thực hiện TTHC: Chủ khoản viện trợ.

e) Cơ quan giải quyết TTHC:

- Cơ quan thực hiện: Cơ quan chủ quản gồm Ủy ban nhân dân Thành phố, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố.

- Cơ quan/người có thẩm quyền quyết định: Thủ trưởng cơ quan chủ quản.

g) Kết quả thực hiện TTHC: Quyết định phê duyệt việc tiếp nhận viện trợ quốc tế khẩn cấp để cứu trợ thuộc thẩm quyền của Thủ trưởng cơ quan chủ quản.

h) Phí, lệ phí: Không.

i) Tên mẫu đơn, tờ khai: Tờ trình về việc phê duyệt tiếp nhận viện trợ quốc tế khẩn cấp để cứu trợ theo mẫu Phụ lục I của Nghị định số 50/2020/NĐ-CP.

k) Điều kiện thực hiện TTHC: Không.

l) Căn cứ pháp lý của TTHC

- Khoản 3, khoản 4 Điều 8 Nghị định số 50/2020/NĐ-CP ngày 20/4/2020 của Chính phủ quy định về tiếp nhận, quản lý và sử dụng viện trợ quốc tế khẩn cấp để cứu trợ và khắc phục hậu quả thiên tai.

- Điều 55 và Điều 59 Nghị định số 53/2026/NĐ-CP ngày 05/02/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực đê điều và phòng, chống thiên tai.

Mẫu

Phụ lục I

CÁC NỘI DUNG CHỦ YẾU CỦA TỜ TRÌNH VỀ VIỆC PHÊ DUYỆT KHOẢN VIỆN TRỢ QUỐC TẾ KHẨN CẤP ĐỂ CỨU TRỢ

(Kèm theo Nghị định số 50/2020/NĐ-CP ngày 20/4/2020 của Chính phủ)

I. TÊN KHOẢN VIỆN TRỢ

II. BÊN VIỆN TRỢ

III. CƠ QUAN CHỦ QUẢN

Tên và địa chỉ liên lạc của cơ quan chủ quản

IV. CHỦ KHOẢN VIỆN TRỢ

Tên và địa chỉ liên lạc của chủ khoản viện trợ

V. BỐI CẢNH VÀ SỰ CẦN THIẾT CỦA VIỆN TRỢ

- Bối cảnh thực hiện viện trợ

- Sự cần thiết của khoản viện trợ

VI. NỘI DUNG KHOẢN VIỆN TRỢ

1. Mục tiêu của khoản viện trợ

2. Tổng giá trị khoản viện trợ (nguyên tệ và quy đổi ra USD)

3. Phương án phân bổ

Nêu chi tiết số lượng phân bổ theo địa chỉ tiếp nhận và giá trị phân bổ

4. Địa điểm tiếp nhận viện trợ

5. Thời gian thực hiện tiếp nhận viện trợ

VII. TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC ĐƠN VỊ LIÊN QUAN

Trách nhiệm của các đơn vị liên quan trong việc tổ chức triển khai tiếp nhận viện trợ khẩn cấp (bố trí kinh phí, phương tiện, trang thiết bị,...)

VIII. KINH PHÍ TỔ CHỨC TRIỂN KHAI TIẾP NHẬN VIỆN TRỢ

Nêu cụ thể các nguồn kinh phí, trách nhiệm bố trí kinh phí tiếp nhận viện trợ khẩn cấp cũng như hoạt động kiểm tra, đánh giá.

IX. KẾ HOẠCH KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ

2. Thủ tục: Phê duyệt Văn kiện, điều chỉnh Văn kiện viện trợ quốc tế khẩn cấp để khắc phục hậu quả thiên tai không thuộc thẩm quyền quyết định chủ trương tiếp nhận của Thủ tướng Chính phủ (cấp tỉnh)

a) Trình tự thực hiện

** Trường hợp cơ quan chủ quản lấy ý kiến các cơ quan có liên quan nếu cần thiết*

- *Bước 1:* Cơ quan chủ quản lấy ý kiến các cơ quan có liên quan.

Nội dung lấy ý kiến gồm: Sự phù hợp của khoản viện trợ quốc tế khắc phục hậu quả thiên tai với bối cảnh cụ thể của địa phương; sự phù hợp của phương thức tổ chức thực hiện khoản viện trợ quốc tế để khắc phục hậu quả thiên tai; nguồn vốn; cam kết, điều kiện viện trợ của Bên viện trợ và các bên tham gia (nếu có); khả năng đáp ứng các điều kiện, yêu cầu của Bên viện trợ; hiệu quả, tính bền vững sau khi kết thúc khoản viện trợ; hoặc các nội dung thay đổi trong trường hợp cần điều chỉnh Văn kiện.

- *Bước 2:* Thời hạn để các cơ quan có liên quan có văn bản trả lời tối đa không quá 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản của cơ quan chủ quản.

- *Bước 3*: Trên cơ sở ý kiến của các cơ quan có liên quan (nếu có), chủ khoản viện trợ hoàn chỉnh Văn kiện và trình Thủ trưởng cơ quan chủ quản xem xét, quyết định phê duyệt Văn kiện, điều chỉnh Văn kiện viện trợ quốc tế khẩn cấp để khắc phục hậu quả thiên tai.

- *Bước 4*: Sau khi Văn kiện viện trợ quốc tế khẩn cấp để khắc phục hậu quả thiên tai được phê duyệt hoặc điều chỉnh, cơ quan chủ quản thông báo cho Bộ Nông nghiệp và Môi trường, Bộ Tài chính và các cơ quan có liên quan.

** Trường hợp cơ quan chủ quản không lấy ý kiến các cơ quan có liên quan*

- *Bước 1:* Chủ khoản viện trợ hoàn chỉnh Văn kiện và trình Thủ trưởng cơ quan chủ quản xem xét, quyết định phê duyệt Văn kiện, điều chỉnh Văn kiện viện trợ quốc tế khẩn cấp để khắc phục hậu quả thiên tai.

- *Bước 2*: Sau khi Văn kiện viện trợ quốc tế khẩn cấp để khắc phục hậu quả thiên tai được phê duyệt hoặc điều chỉnh, cơ quan chủ quản thông báo cho Bộ Nông nghiệp và Môi trường, Bộ Tài chính và các cơ quan có liên quan.

b) Cách thức thực hiện:

- Nộp hồ sơ trực tiếp tại Chi cục Thủy lợi và Phòng, chống thiên tai Hà Nội (trường hợp cơ quan chủ quản là Ủy ban nhân dân Thành phố).

- Nộp hồ sơ trực tiếp tại Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Hà Nội (trường hợp cơ quan chủ quản là Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố).

c) Thành phần, số lượng hồ sơ:

* Hồ sơ bao gồm:

- Văn bản trình phê duyệt Văn kiện hoặc điều chỉnh Văn kiện viện trợ quốc tế khẩn cấp viện trợ quốc tế để khắc phục hậu quả thiên tai của cơ quan chủ khoản viện trợ;

- Văn bản của nhà tài trợ thống nhất với nội dung khoản viện trợ quốc tế khẩn cấp để khắc phục hậu quả thiên tai hoặc nội dung cần điều chỉnh (thông báo hoặc thỏa thuận);

- Dự thảo Văn kiện (theo mẫu Phụ lục II của Nghị định số 50/2020/NĐ-CP) hoặc dự thảo điều chỉnh Văn kiện viện trợ quốc tế khẩn cấp để khắc phục hậu quả thiên tai.

* Số lượng: Không quy định.

d) Thời hạn giải quyết:

- Trường hợp cơ quan chủ quản lấy ý kiến các cơ quan có liên quan: thời gian các cơ quan liên quan có văn bản trả lời tối đa không quá 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản của cơ quan chủ quản.

- Trường hợp cơ quan chủ quản không lấy ý kiến các cơ quan có liên quan: Thủ trưởng cơ quan chủ quản xem xét, quyết định việc phê duyệt Văn kiện, điều chỉnh Văn kiện viện trợ quốc tế khẩn cấp để khắc phục hậu quả thiên tai.

đ) Đối tượng thực hiện TTHC: Chủ khoản viện trợ.

e) Cơ quan giải quyết TTHC:

- Cơ quan thực hiện: Cơ quan chủ quản gồm Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố, Ủy ban nhân dân Thành phố.

- Cơ quan/người có thẩm quyền quyết định: Thủ trưởng cơ quan chủ quản.

g) Kết quả thực hiện TTHC: Quyết định phê duyệt Văn kiện, điều chỉnh Văn kiện viện trợ quốc tế khẩn cấp để khắc phục hậu quả thiên tai của Thủ trưởng cơ quan chủ quản.

h) Phí, lệ phí: Không.

i) Tên mẫu đơn, tờ khai:

Nội dung Văn kiện viện trợ quốc tế khẩn cấp để khắc phục hậu quả thiên tai theo Phụ lục II của Nghị định số 50/2020/NĐ-CP.

k) Điều kiện thực hiện TTHC: Không.

l) Căn cứ pháp lý của TTHC

- Nghị định số 50/2020/NĐ-CP ngày 20/4/2020 của Chính phủ quy định về tiếp nhận, quản lý và sử dụng viện trợ quốc tế khẩn cấp để cứu trợ và khắc phục hậu quả thiên tai.

- Điều 62 và Điều 69 Nghị định số 53/2026/NĐ-CP ngày 05/02/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực đê điều và phòng, chống thiên tai.

Mẫu

Phụ lục II

MẪU VĂN KIỆN VIỆN TRỢ QUỐC TẾ KHẨN CẤP ĐỂ KHẮC PHỤC HẬU QUẢ THIÊN TAI

(Kèm theo Nghị định số 50/2020/NĐ-CP ngày 20/4/2020 của Chính phủ)

I. THÔNG TIN CƠ BẢN VỀ KHOẢN VIỆN TRỢ

1. Tên khoản viện trợ

2. Bên viện trợ

3. Tên và địa chỉ liên lạc của cơ quan chủ quản và chủ khoản viện trợ

4. Thời gian dự kiến thực hiện viện trợ

5. Địa điểm thực hiện

II. BỐI CẢNH VÀ SỰ CẦN THIẾT

1.Cơ sở pháp lý

2. Bối cảnh và sự cần thiết tiếp nhận viện trợ

III. MỤC TIÊU TIẾP NHẬN VIỆN TRỢ

Nêu rõ mục tiêu tổng quát và mục tiêu cụ thể của khoản viện trợ

IV. MÔ TẢ NỘI DUNG VIỆN TRỢ

Nêu rõ các nội dung viện trợ, hình thức viện trợ, phương thức tiếp nhận viện trợ, phương án phân bổ viện trợ, cơ chế phối hợp giữa các bên trong tiếp nhận viện trợ,...

V. ĐỐI TƯỢNG THỤ HƯỞNG

Nêu rõ đối tượng thụ hưởng trực tiếp từ khoản viện trợ

VI. KẾ HOẠCH THỰC HIỆN KIỂM TRA VÀ ĐÁNH GIÁ

1. Kế hoạch chi tiết việc thực hiện khoản viện trợ

2. Kế hoạch kiểm tra việc thực hiện khoản viện trợ

3. Kế hoạch đánh giá kết quả thực hiện viện trợ

VII. TỔNG VỐN VIỆN TRỢ

1. Tổng vốn viện trợ (nguyên tệ và quy đổi ra đô la Mỹ). Trong đó:

- Vốn viện trợ không hoàn lại (nguyên tệ và quy đổi ra đô la Mỹ)

- Vốn đối ứng (VNĐ và quy đổi ra đô la Mỹ). Trong đó:

+ Hiện vật: tương đương.....(VNĐ và quy đổi ra đô la Mỹ)

+ Tiền mặt..... (VNĐ và quy đổi ra đô la Mỹ)

VIII. ĐIỀU KIỆN RÀNG BUỘC CỦA BÊN TÀI TRỢ

Các điều kiện ràng buộc của Bên viện trợ (nếu có)

IX. ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG CỦA KHOẢN VIỆN TRỢ

Hiệu quả kinh tế - tài chính và hiệu quả xã hội; đánh giá tác động môi trường, các rủi ro sau khi kết thúc khoản viện trợ.